

Số: 12/QĐ-TA

Chi Lăng, ngày 30 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Trương Thị Hương Giang.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Minh.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 27 tháng 9 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Vi Văn S. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 21 tháng 7 năm 2000.

Căn cước công dân: 020200000955 ngày cấp: 20/4/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Tày.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Nguyên quán: Xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Ngày 28/6/2019 tại bản án số 52/2019/HS-ST bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Con ông Vi Văn S2 và con bà Nguyễn Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nông Văn T – Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 18/5/2021 Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số 71a/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vi Văn S thời hạn là 03 tháng. Ngày 18/8/2021 Vi Văn S đã chấp hành xong biện pháp trên, theo giấy chứng nhận số 07/GCN-UBND ngày 18/8/2021 Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi chấp hành

xong biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn Vi Văn S tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 02/9/2021 Vi Văn S bị Công an xã Q lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn trình bày ý kiến: Đối tượng Vi Văn S đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn nhưng không tiến bộ, vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính tuy nhiên người bị đề nghị có 01 tiền án đã bị Tòa án xét xử do vậy phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Vi Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 20 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Hồ sơ, thủ tục về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S là đảm bảo tuân theo đúng quy định của pháp luật. Trình tự thủ tục tại phiên họp được thực hiện đầy đủ và theo đúng luật định. Người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp chấp hành đúng quy định của pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 96, các Điều 103, 104, 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 9 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Có đủ căn cứ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S với thời hạn từ 20 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S được thực hiện như sau:

Hồ sơ đề nghị đã có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính gồm: Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị đầy đủ theo quy định; Quyết định số 71a/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã Q về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn đối với Vi Văn S; các tài liệu chứng minh những hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng Vi Văn S, thể hiện rõ hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, phù hợp theo quy định tại Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính cùng với bản tường trình của người vi phạm.

Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm. Tính từ ngày 02/9/2021 là ngày Vi Văn S

thực hiện hành vi vi phạm lần cuối thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là nam giới, sinh ngày 21/7/2000, không có căn cứ chứng minh bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo khoản 2 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đối tượng có nơi thường trú ổn định tại xã Q, huyện C nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q và Công an xã Q có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S. Ngày 21/9/2021 phòng Tư pháp huyện C có thông báo số 19/TB-PTP về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S đủ điều kiện theo quy định.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S là đầy đủ trình tự, thủ tục, đảm bảo hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Vi Văn S là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân Vi Văn S có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm các quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Vi Văn S đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không có tiến bộ, vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa đối tượng Vi Văn S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 20 đến 24 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Vi Văn S gây ra thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Văn S trong một thời gian nhất định để Vi Văn S lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, có như vậy mới có thể rắn đê, giáo dục Vi Văn S trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của đối tượng để đưa ra mức áp dụng cho phù hợp.

Xét về nhân thân: Vi Văn S có 01 tiền án, Vi Văn S đã chấp hành xong hình phạt của bản án hình sự tuy nhiên chưa được xóa án tích nên xác định là có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Vi Văn S tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Trên cơ sở xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét thấy mức đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng tham gia phiên họp phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; các Điều 95; 96; 103; 104; 105; 106 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ các Điều 19; 22; 23; 24; 30; 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Km10, xã T, huyện C2, tỉnh Lạng Sơn đối với Vi Văn S, sinh ngày 21 tháng 7 năm 2000; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (hai) năm kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 30 tháng 9 năm 2021).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ,TB,XH-DT huyện C;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Phòng Tư pháp huyện C;
- UBND xã Q, huyện C;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hương Giang